

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về việc Đưa người lang thang vào cơ sở Bảo trợ xã hội
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH & XÃ HỘI
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

ĐẾN Số: 02/14
Ngày: 21/1/14

Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 68/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về quy định điều kiện, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTL-BLĐTBXH ngày 30/03/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 68/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2701/TTr-SLĐTBXH ngày 10/12/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc Đưa người lang thang vào cơ sở Bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 121/2002/QĐ-UB ngày 26/11/2002 của UBND thành phố Đà Nẵng về tập trung xử lý các đối tượng bảo trợ xã hội

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Công an thành phố, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TVTU, TTĐBND TP (b/c);
- Chủ tịch, các PCTUBND TP;
- UBMTTQVN thành phố;
- Công an thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Sở Tư pháp;
- UBND các quận, huyện, phường, xã;
- Trung tâm THVN tại Đà Nẵng;
- Báo Đà Nẵng, Đài PT-TH Đà Nẵng;
- Trung tâm Tin học - Công báo TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Duy Khương

QUY ĐỊNH

**Về việc Đưa người lang thang vào cơ sở Bảo trợ xã hội
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-UBND
ngày 16/01/2015 của UBND thành phố Đà Nẵng)*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về đối tượng, trình tự thủ tục hồ sơ, thẩm quyền, biện pháp xử lý đưa người lang thang trên địa bàn thành phố vào chăm sóc nuôi dưỡng tạm thời tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập do nhà nước quản lý (sau đây viết tắt là cơ sở BTXH).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Người lang thang trên địa bàn thành phố (sau đây viết tắt là đối tượng) quy định tại Điều 1 bao gồm:

1. Người lang thang xin ăn, người kết hợp công việc khác với việc xin ăn có hoàn cảnh khó khăn;
2. Người tâm thần lang thang trên đường phố;
3. Người dẫn dắt trẻ em hoặc mang theo trẻ em, người khuyết tật để bán hàng rong đeo bám chèo kéo khách có hoàn cảnh khó khăn;
4. Các đối tượng xã hội khác sống lang thang trên đường phố.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Người lang thang xin ăn, người kết hợp công việc khác với việc xin ăn có hoàn cảnh khó khăn: Là những người trực tiếp xin ăn, người vừa làm một công việc khác kết hợp với việc xin ăn (như bán hàng rong, bán sách báo, vé số...) hoặc người xin ăn giả danh dưới một việc làm nào đó (như giả danh người bị đau ốm đang nằm viện, bị mất cắp...).
2. Người tâm thần lang thang trên đường phố: Là những người có dấu hiệu mắc bệnh tâm thần đi lang thang trên đường phố có hành vi gây mất trật tự xã hội, gây nguy hiểm cho người khác hoặc có các hành vi thiếu văn hóa làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị.

3. Người dẫn dắt trẻ em, người khuyết tật hoặc mang theo trẻ em, người khuyết tật để bán hàng rong đeo bám chèo kéo khách có hoàn cảnh khó khăn: Là những người đi theo để hỗ trợ hoặc trực tiếp dẫn dắt mang theo trẻ em, người khuyết tật để bán hàng rong, bán sách báo, vé số dạo...

4. Các đối tượng xã hội khác sống lang thang trên đường phố: Là những người già yếu, trẻ em, người khuyết tật nặng, người ôm yếu không còn khả năng lao động sống lang thang trên đường phố, không xác định được nơi cư trú, tối ngủ ở những nơi công cộng như vỉa hè, chợ, bên xe, nhà ga, gầm cầu, công viên...

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Việc đưa người lang thang trên địa bàn thành phố vào cơ sở BTXH chăm sóc nuôi dưỡng tạm thời phải đúng qui trình, thủ tục; đồng thời nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị của thành phố.

2. Người được đưa vào cơ sở BTXH chăm sóc nuôi dưỡng tạm thời không bị coi là bị xử lý hành chính.

CHƯƠNG II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở BTXH

1. Biên bản đưa đối tượng vào cơ sở BTXH;
2. Biên bản ghi lời khai (nếu có);
3. Biên bản bàn giao đối tượng;
4. Sơ yếu lý lịch của đối tượng (anh 4X6);
5. Quyết định tiếp nhận đối tượng.

Điều 6. Thẩm quyền đưa đối tượng vào hoặc ra cơ sở BTXH

Thực hiện theo Điều 24, Nghị định số 68/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở BTXH.

Điều 7. Trình tự, thủ tục

1. Đối với đối tượng quy định tại Khoản 1, 3, 4 Điều 2 Quy định này

a) Khi phát hiện đối tượng, Công an xã, phường, quận, huyện hoặc Phòng Cảnh sát trật tự Công an thành phố lập biên bản ban đầu để đưa đối tượng vào cơ sở BTXH (thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội); phối hợp với Tổ thường trực xử lý thông tin về người lang thang (sau đây viết tắt là Tổ xử lý thông tin) đưa đối tượng đến Trung tâm Bảo trợ xã hội thành phố để lập biên bản bàn giao cho Trung tâm quản lý.

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày đưa đối tượng vào Trung tâm, Phòng Cảnh sát trật tự Công an thành phố cùng với Tổ xử lý thông tin đến

Trung tâm Bảo trợ xã hội ghi lời khai, lý lịch và tiến hành phân loại đối tượng đồng thời, đề xuất cơ quan có thẩm quyền ra quyết định tiếp nhận đối tượng và Trung tâm Bảo trợ xã hội để chăm sóc, nuôi dưỡng tạm thời.

2. Đối với đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 2 Quy định này

a) Khi phát hiện đối tượng, Công an xã, phường, quận, huyện hoặc Phòng Cảnh sát trật tự Công an thành phố lập biên bản đầu, phối hợp với Tổ xử lý thông tin đưa đối tượng đến Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng để lập biên bản bàn giao cho Bệnh viện tiếp nhận quản lý và điều trị. Trường hợp đối tượng đang lén côn kích động thì đề nghị cán bộ Y tế xã, phường hoặc Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng phối hợp đưa đối tượng về Bệnh viện Tâm thần.

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày đưa đối tượng vào Bệnh viện, Phòng Cảnh sát trật tự Công an thành phố cùng với Tổ xử lý thông tin đến Bệnh viện ghi lời khai, tiến hành phân loại đối tượng và lấy ý kiến xác nhận của Bệnh viện; đồng thời, đề xuất cơ quan có thẩm quyền ra quyết định tiếp nhận đối tượng vào Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần thành phố để chăm sóc, nuôi dưỡng tạm thời.

Điều 8. Nhiệm vụ của cơ sở BTXH

1. Tổ chức tiếp nhận quản lý, nuôi dưỡng đối tượng, cấp phát đồ dùng cá nhân cho đối tượng, khám và lập hồ sơ sức khỏe, tiến hành điều trị các bệnh xã hội (nếu có). Chế độ nuôi dưỡng, trang cấp đồ dùng cá nhân, chăm sóc y tế được thực hiện như chế độ đối với các đối tượng xã hội đang nuôi dưỡng tập trung tại Trung tâm;

2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đối tượng được đưa vào Trung tâm, Trung tâm tiến hành xác minh nơi cư trú, tìm thân nhân và thông báo để thân nhân gia đình đến bảo lãnh hoặc quyết định đưa đối tượng về địa phương nơi cư trú để bàn giao. Trường hợp đối tượng là trẻ em, người già yếu, tàn tật, ôm đau, sống lang thang không xác định được thân nhân và nơi cư trú thì Giám đốc Trung tâm lập danh sách đề nghị Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội quyết định đưa vào cơ sở BTXH để nuôi dưỡng tập trung;

3. Tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe, lao động sản xuất, tổ chức dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp đối tượng phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ và nhân cách;

4. Phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở BTXH trở về gia đình tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

1. Phối hợp với Công an thành phố hướng dẫn biểu mẫu, thủ tục hồ sơ

đưa đối tượng xã hội lang thang vào cơ sở BTXHII chăm sóc, nuôi dưỡng tạm thời;

2. Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc chỉ đạo tổ chức dạy văn hóa, dạy nghề cho các đối tượng nuôi dưỡng tập trung tại cơ sở;

3. Chỉ đạo Tổ thường trực xử lý thông tin người lang thang phối hợp với Phòng Cảnh sát trật tự Công an thành phố và các quận, huyện, xã, phường thường xuyên kiểm tra, phát hiện đưa các đối tượng vào cơ sở BTXH;

4. Chỉ đạo các cơ sở BTXH chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất để tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc tạm thời đối tượng; đồng thời, tiến hành xác minh đưa đối tượng về hòa nhập cộng đồng đúng quy định.

Điều 10. Công an thành phố

1. Chỉ đạo Phòng Cảnh sát trật tự và Công an các quận, huyện, xã, phường có trách nhiệm lập biên bản đưa đối tượng tại Điều 2 Quy định này và phối hợp với Tổ xử lý thông tin chuyển giao đối tượng vào cơ sở BTXH;

2. Chỉ đạo hệ thống ngành dọc tổ chức điều tra và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý kịp thời đối với người dẫn dắt trẻ em, xúi giục người khác hoặc mang theo trẻ em, người khuyết tật để bán hàng rong đeo bám chèo kéo khách hoặc kết hợp với xin ăn có hoàn cảnh khó khăn.

Điều 11. Sở Y tế

1. Chỉ đạo Bệnh viện Tâm thần, các Trung tâm y tế có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan để điều trị, chăm sóc người tâm thần và người lang thang xin ăn và các đối tượng xã hội khác được tập trung vào các cơ sở BTXH;

2. Hướng dẫn nghiệp vụ chăm sóc sức khoẻ, điều trị phục hồi chức năng cho người tâm thần tại Trung tâm điều dưỡng người tâm thần và cộng đồng

Điều 12. UBND các quận, huyện

1. Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục nhằm tạo sự đồng thuận trong nhân dân về thực hiện chủ trương ngăn chặn, xử lý tình trạng xin ăn biền tướng, lang thang đánh giày, bán hàng rong đeo bám, chèo kéo khách;

2. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường kiểm tra phát hiện và xử lý kịp thời các đối tượng lang thang xin ăn, đối tượng xã hội khác sống lang thang trên địa bàn, đơn vị mình quản lý;

3. Chỉ đạo các phòng, ban phối hợp với các hội đoàn thể và UBND các xã, phường rà soát, thống kê số đối tượng xã hội trên địa bàn đi lang thang, bán hàng rong để động viên họ chuyển đổi việc làm khác; đồng thời, lòng ghép vào các chương trình, dự án để hỗ trợ cho các đối tượng tạo việc làm ổn định cuộc sống.

Điều 13. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các sở, ngành, các địa phương, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố điều chỉnh, sửa đổi và bổ sung cho phù hợp./. ~

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Duy Khương